

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98 /2020/HS-ST
Ngày 17 - 4 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung
2. Ông Phạm Minh Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:
Ông Trần Trọng An, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2020/HSST ngày 10 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2020/QĐXXST-HS ngày 21/02/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2020/HSST-QĐ ngày 06/3/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 86/2020/HSST-QĐ ngày 03/4/2020 đối với bị cáo:

Đào Công H, sinh năm 1981 tại tỉnh Bến Tre; thường trú: 41A/7 đường Lê Hồng Phong, phường N, quận T, Thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Đào Công C, sinh năm 1953 và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1950 (đã chết); có vợ tên lê Thị Thu T, sinh năm 1981 và có 01 con sinh năm 2007.

Tiền sự: Ngày 11/4/2018, Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo quyết định số 195, ngày 29/5/2019 chấp hành xong quyết định.

Tiền án: Ngày 09/9/2015 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phúc thẩm phạt 03 năm 03 tháng 14 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo bản án số 539, ngày chấp hành xong hình phạt tù 09/9/2015.

Nhân thân: Ngày 18/5/2010, Công an quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo ra đầu thú và bị bắt tạm giam ngày 26/11/2019. Bị cáo có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Công ty cổ phần Logistics NPL; địa chỉ : Lô 10 -12 đường số 9, KCN Tân Tạo, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo ủy quyền anh Nguyễn Bình G, sinh năm 1976; thường trú: 126 đường số 32 phường Đ, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

2. Anh Đỗ Mạnh H1, sinh năm 1980; thường trú: 20/28 đường N, phường 16, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

3. Anh Phạm Quốc Đ, sinh năm 1979; thường trú: Ấp 1 xã H, huyện M, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu, vắng mặt.

4. Anh Đặng Trọng L, sinh năm 1991; thường trú: Ấp B, xã L huyện T, tỉnh An Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 30 ngày 30/5/2017, bị cáo Đào Công H điện thoại cho anh Đỗ Mạnh H1 làm nghề mua bán phế liệu hỏi bán sơ mi rơ moóc giá 40.000.000 đồng. Sau đó H hẹn anh H1 chiều ngày 31/5/2017 đến khu vực cầu vượt Sóng Thần, thị xã Dĩ An (nay là Thành phố Dĩ An), tỉnh Bình Dương nhận sơ mi rơ moóc. Khoảng 17 giờ ngày 31/5/2017, anh H1 điện thoại cho anh Vi Lương T thuê xe của anh T kéo sơ mi rơ moóc phế liệu mua từ H, anh T điều động lái xe Đặng Trọng L điều khiển xe ô tô biển số 51F – 038.02 đến gặp H1 tại bãi phế liệu gần cầu An Lão. Tại đây, anh H1 đưa cho L số tiền 40.000.000 đồng và số điện thoại của H nói “đến khu vực cầu vượt Sóng Thần, Thành phố Dĩ An liên lạc với H để trả tiền và nhận sơ mi rơ moóc kéo về”. Sau đó, anh L điều khiển xe ô tô biển số 51F – 038.02 đến gặp H được H dẫn đến bãi xe Quốc Đạt tại địa chỉ số 1, đường An Bình, khu phố Bình Đường 2, phường An Bình, Thành phố Dĩ An. Sau đó, H chỉ anh L sơ mi rơ moóc màu xanh không gắn biển số đỗ trong bãi để kéo về. Do sơ mi rơ moóc không có giấy tờ nên anh L yêu cầu Hoan làm giấy mua bán, chứng minh nguồn gốc rồi giao 40.000.000 đồng, H hẹn gặp hôm sau sẽ giao giấy tờ. Khoảng 20 giờ cùng ngày, anh L điều khiển xe ô tô biển số 51F – 038.02 kéo theo sơ mi rơ moóc nói trên về cầu Bến Cát, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, anh H đến xem, thấy sơ mi rơ moóc không gắn biển số còn mới nhưng bán với giá phế liệu anh H1 nghi ngờ về nguồn gốc. Anh H1 điện hỏi H về nguồn gốc H trả lời “đây là tài sản do H nhận cầm của bạn”. Lúc này anh H1 nói anh L “đem sơ mi rơ moóc về gửi tại bãi xe Hoàng Long” và nói anh L “gặp H để viết giấy mua bán sơ mi rơ moóc”.

Ngày 01/6/2017, anh L hẹn gặp H tại khu vực chùa Khánh An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Lúc này H viết “Giấy bán móc”, còn anh L viết “Giấy bán móc ” với nội dung thỏa thuận mua bán sơ mi rơ moóc phế liệu với giá

40.000.000 đồng. Sau khi hai bên ký tên xác nhận H đưa 02 giấy này cùng giấy chứng minh (bản phô tô) mang tên Đào Công H cho anh L giữ.

Ngày 02/6/2017, H hẹn gặp anh L tại đường Nguyễn Văn Linh, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây H đưa cho anh L “Giấy cầm nợ” với có nội dung “tôi tên Lâm Việt Thái sinh 1989, nguyên quán Tân Bình, Châu Thành, Đồng Tháp, hiện thường trú An Hòa, Tân Bình. Có cầm cho anh Đào Công H 01 cái cọc 03 vớ (hiệu sunco) với số tiền 60.000.000đ sáu mươi triệu đồng. Thời gian cầm 6 tháng từ ngày 08-11-2016 đến ngày 08-5-2017. Nếu tôi không có khả năng chuộc lại coi như anh H toàn quyền sử dụng. Có ai tranh chấp tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật. Về nợ tôi mua trả góp ngân hàng nên không có đăng ký gốc. Ngày 08-11-2016, người cầm nợ (ký tên) Lâm Việt Thái”, đồng thời H đưa cho anh L 01 giấy chứng minh nhân dân (bản gốc) số 341519507 mang tên Lâm Việt Thái do Công an tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 29/5/2006. Sau khi nhận các giấy tờ trên, anh L giao cho H 40.000.000 đồng.

Ngày 28/5/2017 anh Đào Thanh H làm đơn tố giác đến đồn Công an KCN Sóng Thần, thị xã Dĩ An (nay là Thành phố Dĩ An), tỉnh Bình Dương trong việc mất rờ móc có hai Container (01 có hàng và 01 không có hàng), sau đó chuyển Công an Thành phố Dĩ An và Công an tỉnh Bình Dương điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 05/7/2017, anh L giao nộp các giấy tờ mua bán với bị cáo H cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương để phục vụ công tác điều tra.

Tại kết luận giám định số 208/GĐ-PC54 ngày 18/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương đối với 02 giấy mua bán sơ mi rờ móc, mục V. Kết luận về đối tượng giám định:

1. Chữ ký, chữ viết họ tên “Đào Công H” trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A1 và A2) so với chữ ký, chữ viết của Đào Công H trên các tài liệu mẫu (ký hiệu từ M1 đến M3) do cùng một người ký và viết ra.

2. Chữ viết có nội dung bắt đầu bằng “Công hòa xã hội chủ nghĩa V N...” và kết thúc “...Nếu có tranh chấp gì tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm và bồi thường hoàn toàn cho bên cầm cọc” trên 01 (một) tờ giấy kẻ ô ly (loại tập học sinh), hiệu “TP”, đề “Giấy bán cọc”, ngày 31/5/2017 (ký hiệu A1) so với chữ viết của Đào Công H trên các tài liệu mẫu (ký hiệu từ M1 đến M3) do cùng một người viết ra.

3. Chữ viết có nội dung bắt đầu bằng “Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam...” và kết thúc “... Nếu bên cầm cọc bồi thường tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm bồi thường” trên 01 (một) tờ giấy kẻ ô ly (loại tập học sinh), hiệu “VIBOOK”, đề “Giấy bán cọc”, ngày 31/5/2017 (ký hiệu A2) so với chữ viết của Đào Công H trên các tài liệu mẫu (ký hiệu từ M1 đến M3) không phải do cùng một người viết ra.

Tại kết luận giám định số 232/KLGD-PC54 ngày 13/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương đối với vật chứng thu giữ là sơ mi rờ móc, mục 5. Kết luận giám định nêu:

Sơ mi rơ moóc, nhãn hiệu: DOOSUNG, số loại: DV-LSKS-400ND, biển số: không có, có số khung không đổi. Số khung: RR2ENRXTZGVB07107.

Căn cứ kết luận giám định và kết quả tra cứu thông tin xe là phù hợp nhau, xác định đây là tài sản của công ty cổ phần Logistics NPL bị mất vào ngày 28/5/2017 cùng với thùng container mã số MRKU9568696 chứa 24.955 kg nhôm thỏi và thùng container rỗng mã số MSKU3029430.

Quá trình điều tra làm việc với Đào Công H, H khai nhận ngày 08/11/2016 có quen biết với Lâm Việt T do T đánh bài thua, thiếu tiền của H nên T thỏa thuận bán sơ mi rơ moóc màu xanh không gắn biển số cho H với giá 60.000.000 đồng. T cho biết đây là sơ mi rơ moóc mua trả góp ngân hàng nên không có giấy tờ gốc và đã làm mất giấy tờ phô tô. Địa điểm giao nhận sơ mi rơ moóc là tại đường Nguyễn Văn Linh, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, T có đưa cho H “Giấy cầm nợ” với nội dung như trên cùng 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Lâm Việt T. Sau khi nhận cầm sơ mi rơ moóc, H đem về huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh cho 01 người tên Dũng (không rõ nhân thân lai lịch) thuê với giá 2.000.000 đồng/tháng Sau đó, do D không thuê nữa nên H đem sơ mi rơ moóc về gửi tại bãi xe Quốc Đạt. Do quá thời hạn cầm và không liên lạc được với Lâm Việt T nên ngày 31/5/2017, H bán sơ mi rơ moóc cho anh Đỗ Mạnh H với giá 40.000.000 đồng. Làm việc với anh Lâm Việt T xác định không quen biết Đào Công H, không cầm cho H sơ mi rơ moóc. Trong khoảng thời gian từ ngày 27/5/2017 đến ngày 31/5/2017, anh T làm tài xế điều khiển xe khách biển số 66B – 088.66 đưa rước khách từ thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp đến huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh và ngược lại thể hiện trên định vị hành trình xe. Đối với giấy chứng minh mang tên Lâm Việt T Cơ quan điều tra đang tạm giữ, anh T xác nhận bị rơi mất trước đây.

Quá trình điều tra thể hiện thời điểm ngày 08/11/2016 H khai nhận cầm tài sản là sơ mi rơ moóc của anh T, thời điểm này Công ty cổ phần Logistics NPL vẫn đang quản lý, sử dụng sơ mi rơ moóc. Ngày 28/5/2017 mới xảy ra vụ mất trộm sơ mi rơ moóc.

- Tại kết luận định giá tài sản ngày 10/7/2017 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương, kết luận trị giá tài sản :

+ Loại phương tiện: sơ mi rơ moóc tải (chở container); nhãn hiệu: Doosung; Dàn san phẳng, 40 feet, 03 trục; tải trọng: 31.800 kg; số loại: DV-LSKS-400ND; năm sản xuất: 2016; số khung: RR2ENRXTZGVB07107; tình trạng kỹ thuật: các bộ phận hoạt động bình thường; đánh giá kỹ thuật chung còn lại: 80%. Giá trị tài sản 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng).

Đối với Đỗ Mạnh H, Vi Lương T, Đặng Trọng L không biết sơ mi rơ moóc tải nhãn hiệu Doosung, dàn san phẳng, 40 feet, 03 trục, tải trọng 31.800 kg, số loại DV-LSKS-400ND, năm sản xuất 2016, số khung: RR2ENRXTZGVB07107 do phạm tội mà có nên không xử lý.

- Vật chứng thu giữ: 01 sơ mi rơ moóc tải nhãn hiệu Doosung, dầm san phẳng, 40 feet, 03 trục, tải trọng 31.800 kg, số loại DV-LSKS-400ND, năm sản xuất 2016, số khung: RR2ENRXTZGVB07107.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Ngày 30/6/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử lý vật chứng trả sơ mi rơ moóc tải nhãn hiệu Doosung, dầm san phẳng, 40 feet, 03 trục, tải trọng 31.800 kg, số loại DV-LSKS-400ND, năm sản xuất 2016, số khung: RR2ENRXTZGVB07107 cho công ty cổ phần Logistics NPL.

Anh Đỗ Mạnh H1 yêu cầu Đào Công H trả lại số tiền 40.000.000 đồng

Cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 10/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An (nay là Thành phố Dĩ An), tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đào Công H về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định điểm c, d khoản 2 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo H mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đào Công H trả lại cho anh Đỗ Mạnh H1 số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng)

Bị cáo H đề nghị xem xét giảm nhẹ mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ xác định bị cáo phạm tội: Biên bản hỏi cung bị cáo Đào Công H, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và tài liệu thu thập trong quá trình điều tra vụ án thể hiện. Ngày 01/6/2017, bị cáo H đã bán sơ mi rơ moóc tải (chở container); nhãn hiệu: Doosung; Dầm san phẳng, 40 feet, 03 trục; tải trọng: 31.800 kg; số loại: DV-LSKS-400ND; năm sản xuất: 2016; số khung: RR2ENRXTZGVB07107 có trị giá 250.000.000 đồng, quá trình điều tra H khai báo gian dối nhằm che giấu nguồn gốc tài sản sơ mi rơ moóc mà mình có để bán cho anh Đỗ Mạnh H để hưởng lợi 40.000.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” được quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 323 của Bộ luật hình sự năm năm 2015 sửa đổi năm 2017. Bản cáo trạng số 60/CT – VKS ngày 10/01/2020 của Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H chưa được xóa án tích tại bản án số 539 ngày 09/9/2015 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tài sản bị cáo H tiêu thụ là sơ mi rơ moóc tải (chở container) nhãn hiệu Doosung đã thu hồi trả lại người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, bị cáo đã ra đầu thú, tình tiết trên được quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo H có nhân thân rất xấu thể hiện việc bị cáo có tiền sự, tiền án, bị cáo phạm tội mới với lỗi cố ý. Đã thể hiện sự không hướng thiện của bản thân cũng như việc chấp hành pháp luật.

[2] Về tính chất mức độ tội phạm: Tội phạm bị cáo H thực hiện là nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 07 năm tù, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện phạm tội một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra ngoài việc góp phần xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của chủ sở hữu được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an và an toàn cho xã hội tại địa phương, hành vi của bị cáo góp phần cho tội phạm hình sự ngày một gia tăng. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo H mức án tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ tội phạm bị cáo thực hiện để sau này không vi phạm nữa.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Công ty cổ phần Logistics NPL đã nhận lại sơ mi rơ moóc tải chở container và không có yêu cầu bồi thường gì khác. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Đỗ Mạnh H1 yêu cầu bị cáo H phải trả lại số tiền 40.0000.000 đồng là khoản tiền anh H1 mua sơ mi rơ moóc tải từ Hoan, do vậy buộc H phải trả lại khoản tiền trên cho anh H1 là phù hợp.

[4] Đối với anh Đỗ Mạnh H, Vi Lương T, Đặng Trọng L không biết sơ mi rơ moóc tải nhãn hiệu Doosung do bị cáo H bán đây là tài sản do phạm tội mà có. Công an Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương không xem xét xử lý là phù hợp pháp luật.

[5] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt đối với bị cáo H cũng như về trách nhiệm dân sự. Quan điểm trên phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[6] Về thủ tục tố tụng:

[6.1] Bị cáo Đào Công H thực hiện hành phạm tội vào ngày 31/5/2017 tại thời điểm Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 có hiệu lực pháp luật. Tuy nhiên đối chiếu khoản 2 Điều 323 về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực ngày 01/01/2018 có điều khoản khung hình phạt nhẹ hơn so với Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009. Vì vậy, Viện kiểm sát áp dụng điều luật quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 để truy tố, xét xử đối với bị cáo H là phù hợp pháp luật.

[6.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người có quyền

lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Án phí sơ thẩm: Bị cáo H phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm, án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đào Công H phạm tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có .

Căn cứ vào điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa 14; Điểm c, d khoản 2 Điều 323, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Đào Công H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/11/2019.

2. Các biện pháp tư pháp

2.1 Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo Đào Công H trả lại cho anh Đỗ Mạnh H1 số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. 2 Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo Đào Công H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm và 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án mặt vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố;
- Công an Thành phố;
- Chi cục THA dân sự TP;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; người cqlnvlq;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Linh